

Số: /BC- UBND

Ninh Phước, ngày tháng 01 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa**  
**văn bản quy phạm pháp luật năm 2024**

Thực hiện Kế hoạch số 5410/KH-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Kế hoạch số 5409/KH-UBND ngày 27/12/2027 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước đã tiến hành kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024, kết quả cụ thể như sau:

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

**1. Công tác chỉ đạo, điều hành và các điều kiện đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:**

Thực hiện Kế hoạch số 5410/KH-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024; Kế hoạch số 5409/KH-UBND ngày 27/12/2027 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận năm 2024, UBND huyện Ninh Phước đã xây dựng, ban hành các Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 29/12/2023 về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 263/KH-UBND ngày 29/12/2023 về kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật năm 2024 trên địa bàn huyện. Trong đó, triển khai và chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch và thực hiện việc tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do cấp mình ban hành. Đồng thời Ủy ban nhân dân huyện tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện ban hành, rà soát, hệ thống hóa văn bản đang còn hiệu lực trên địa bàn huyện.

**2. Tổ chức bộ máy, biên chế, kinh phí phục vụ công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật:**

a) Về tổ chức bộ máy:

Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được giao cho Phòng Tư pháp, trong đó có 01 biên chế được phân công phụ trách trực tiếp thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên, vì khối lượng công việc kiêm nhiệm nhiều nên

chỉ thực hiện kiểm tra theo định kỳ, đột xuất khi có yêu cầu của các Bộ, Ngành và UBND tỉnh, chưa chủ động trong việc kiểm tra văn bản QPPL theo ngành, lĩnh vực.

Ở cấp xã, công chức Tư pháp-hộ tịch giúp Ủy ban nhân dân thực hiện việc kiểm tra do Ủy ban nhân dân xã ban hành.

b) Về kinh phí:

Năm 2024, kinh phí công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật của huyện được giao từ đầu năm, bao gồm cả kinh phí chi cho công tác hộ tịch, chứng thực, theo dõi thi hành pháp luật. Kinh phí này được giao về Phòng Tư pháp có trách nhiệm, quản lý, sử dụng, chi cho công tác này theo quy định tại Thông tư 338/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính và Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 sửa đổi Thông tư 338/2016/TT-BTC lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

c) Cộng tác viên:

Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện chưa xây dựng Quy chế cộng tác viên kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật vì còn khó khăn về tiêu chuẩn của cộng tác viên, kinh phí...

### **3. Về công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ:**

Năm 2024, UBND huyện chưa tổ chức tập huấn, tuy nhiên trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đều được Phòng chuyên môn hướng dẫn (Phòng Tư pháp).

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA, XỬ LÝ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT.**

### **1. Công tác tự kiểm tra văn bản:**

a) Thực hiện các quy định về trách nhiệm tự kiểm tra theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Phòng Tư pháp có trách nhiệm theo dõi và thường xuyên tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành trong năm 2024 (từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024) gồm 03 quyết định quy phạm pháp luật.

- Về thẩm quyền ban hành văn bản (bao gồm thẩm quyền về nội dung và thẩm quyền hình thức): 03/03 quyết định (chiếm tỷ lệ 100%) được ban hành đúng với quy định pháp luật về thẩm quyền nội dung và thẩm quyền hình thức được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

- Về nội dung: văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành đảm bảo đúng đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và quy định của văn bản pháp luật cơ quan nhà nước cấp trên, phù hợp với thực tiễn địa phương.

- Về trình tự, thủ tục xây dựng ban hành văn bản quy phạm pháp luật: 03/03 quyết định (chiếm tỷ lệ 100%) do Ủy ban nhân huyện ban hành từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 nhìn chung tuân thủ chặt chẽ trình tự, thủ tục trong soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ và Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

- Về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản: 03 quyết định do Ủy ban nhân dân ban hành, 05/05 quyết định phù hợp với quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

b) Tình hình tự xử lý: Trong năm 2024, qua công tác tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do mình ban hành, UBND huyện chưa phát hiện văn bản trái pháp luật.

## **2. Công tác kiểm tra văn bản theo thẩm quyền.**

Năm 2024, UBND các xã, thị trấn không ban hành văn bản quy phạm pháp luật

## **3. Đánh giá tình hình thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra.**

a) Ưu điểm:

- Đối với công tác tự kiểm tra văn bản nhìn chung các phòng ban chuyên môn phối hợp chặt chẽ (nhất là Phòng Tư pháp: cơ quan thẩm định văn bản quy phạm pháp luật và các cơ quan chủ trì soạn thảo) đã giúp Ủy ban nhân dân huyện ban hành tránh sai sót trong quá trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền.

- Năm 2023, UBND các xã, thị trấn không ban hành văn bản quy phạm pháp luật nên công tác kiểm tra được Phòng Tư pháp lồng ghép trong kế hoạch kiểm tra công tác Tư pháp năm hoặc định kỳ theo Chương trình công tác Tư pháp năm do UBND huyện phê duyệt từ đầu năm.

b) Hạn chế, khó khăn

- Đội ngũ làm công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện chủ yếu là kiêm nhiệm nên vẫn còn khó khăn trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

## **III. KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

**1.** UBND huyện đã tiến hành rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, gồm: văn bản trong Tập hệ thống hóa của kỳ hệ thống hóa trước đã được rà soát, các văn bản được ban hành trong kỳ hiện tại, gồm cả văn bản được ban hành trong kỳ hệ thống hóa hiện tại nhưng chưa có hiệu lực. Tổng số văn bản quy phạm pháp luật rà soát là 32 văn bản (01 nghị quyết, 32 quyết định), trong đó:

a) Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực thi hành: 30 văn bản (01 Nghị quyết, 29 Quyết định);

b) Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực thi hành toàn bộ: 02 văn bản (02 Quyết định);

c) Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần: không

2. Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành, trong năm 2024: không có.

Năm 2024, UBND các xã, thị trấn vẫn tiến hành rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của kỳ trước, kết quả: không có

### **3. Xử lý kết quả rà soát văn bản:**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Qua kết quả rà soát, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các Phòng, ban chuyên môn thuộc huyện có liên quan tham mưu quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ 02 quyết định để kịp thời đảm bảo việc thi hành pháp luật đúng quy định.

### **4. Nhận xét chung**

Qua công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp do UBND huyện ban hành, chất lượng soạn thảo, ban hành văn bản QPPL ngày càng nâng cao. Công chức được phân công phụ trách của các Phòng, ban chuyên môn đôi lúc vẫn còn lúng túng trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật hàng năm, tuy nhiên Phòng Tư pháp đã hướng dẫn kịp thời nên vẫn đảm bảo về chất lượng, nội dung.

Cấp xã không ban hành văn bản QPPL trong năm, tuy nhiên công tác rà soát, hệ thống hóa các văn bản QPPL của các kỳ hệ thống hóa trước vẫn thường xuyên, kịp thời.

Trong thời gian tới, UBND huyện sẽ tăng cường công tác chỉ đạo các ngành, các địa phương quan tâm hơn đối với kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đồng thời kịp thời tham mưu quyết định sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ những văn bản QPPL do đơn vị mình chủ trì, soạn thảo không còn phù hợp với quy định hiện tại cũng như tình hình thực tế hiện nay.

#### **IV. KIẾN NGHỊ**

Kiến nghị UBND tỉnh, Sở Tư pháp thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện.

Trên đây là báo cáo của Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước về kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện năm 2024./.

**CHỦ TỊCH**

***Nơi nhận:***

- Sở Tư pháp tỉnh;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- HĐND, UBND xã, thị trấn (thực hiện);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, PTP<sup>(H)</sup>

**Ngô Khánh**

